

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: Số 89 H, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Phạm Tuấn A** - Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Ông Tuấn Anh uỷ quyền tham gia tố tụng ông **Đỗ Hữu V** - Cán bộ xử lý nợ theo Văn bản uỷ quyền số 3600/2021/UQ-LCC-KHCNMB ngày 24/12/2021.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1989

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền cho chị H là anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội theo Giấy uỷ quyền ngày 18/5/2022.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1958

+ Bà **Dương Thị H**, sinh năm 1969

+ Cháu **Nguyễn Thị Khánh D**, sinh ngày 19/8/2016

+ Cháu **Nguyễn Sỹ Minh Q**, sinh ngày 19/3/2020

Cùng địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu D và cháu Q là anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H (Bố mẹ đẻ).

Người đại diện theo ủy quyền của ông P là anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện P, TP Hà Nội theo Giấy ủy quyền ngày 18/5/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Nguyễn Mạnh T xác nhận: Ngày 31/8/2019, anh và vợ là chị Nguyễn Thị H có ký kết với Ngân hàng TMCP P - Chi nhánh Hà Nội hợp đồng tín dụng số LN190805157004 để vay số tiền 280.000.000đ.

Ngày 13/9/2019, chị Nguyễn Thị H có ký giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng TMCP P chi nhánh Hà Nội - Ba Đình cấp hạn mức thẻ tín dụng cho chị số tiền 100.000.000đ.

2.1 Tính đến ngày 09/8/2022, anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền 560.730.095đ. Cụ thể:

Khoản vay	LN190805157004	Khoản vay thẻ
Nợ gốc	261.892.542	85.656.413
Nợ lãi trong hạn	2.897.554	5.531.465
Nợ lãi quá hạn	116.749.901	66.014.007
Phạt chậm trả lãi	14.611.554	7.376.658
Tổng cộng	396.151.551	164.578.544
	560.730.095đ	

2.2. Anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục trả cho P Bank tiền lãi phát sinh theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số LN190805157004 ký ngày 31/8/2019 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng TMCP P ký ngày 13/9/2019 kể từ ngày 09/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Anh Nguyễn Mạnh T và đại diện P Bank thống nhất phương án trả nợ như sau:

+ Hết tháng 8/2022 anh T, chị H sẽ trả cho P Bank số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Số tiền này sẽ ưu tiên trả vào nợ gốc.

+ Chậm nhất đến ngày 30/9/2022, anh T, chị H sẽ tất toán toàn bộ khoản vay cho P Bank.

2.3 Trong trường hợp không trả được thì vợ chồng anh T, chị H đồng ý xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để P Bank thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 423, tờ bản đồ số 3, diện tích 104m² tại Thôn 12, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp GCNQSDĐ số BS

054982 số vào sổ cấp GCNQSDĐ CH01245 do UBND huyện P cấp ngày 12/9/2014 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Nguyễn Văn P. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Kinh Đô vào ngày 31/08/2019, số công chứng 3434/2019 quyền số: 03-2019 TP/CC-SCC/HĐGD và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện P, thành phố Hà Nội vào ngày 03/9/2019.

Toàn bộ số tiền anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H nộp trả sẽ được P Bank ưu tiên thanh toán vào nợ gốc.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H tiếp tục phải có trách nhiệm trả nợ cho đến khi thanh toán hết số nợ với P.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 13.214.000đ (*Mười ba triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.000.000đ (*Hai mươi tư triệu đồng*) theo biên lai số 0040167 ngày 21/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND, CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chính